

SOUTH VIETNAM -- MEGONG DELTA CANALS

Canal Name	Length (kilometers)	Minimum Depth (meters)
Kinh Cho Gao	11.620	1.5
Kinh Cho Lach	7.650	1.5
Kinh Mang Thit	7.600	2.0
Kinh Bassac - Long My	39.940	2.5
Kinh Quan Lo - Phung Hiep	103.400	1.0
Kinh Phung Hiep - Soc Trang	27.300	Bottom Exposed
Kinh Phu Huu - Bai Xau	17.300	1.0
Kinh Mo Cay	6.910	1.0
Kinh Tra Vinh - Co Chien	4.500	1.0
Kinh Lap Vo	19.300	2.5
Kinh Rach Gia - Long Xuyen	66.650	3.0
Kinh Ong Hien - Ta Nien	12.900	2.0
Kinh Tan Chau	9.500	2.0
Kinh Vinh Te	66.400	1.0
Kinh Thu Thua	10.100	1.5
Kinh Tat Ba Rai	3.640	0.5
Kinh Thot Not - Cai Be	37.850	1.0
Kinh O Mon	36.900	1.25
Kinh Xe No	39.550	2.0
Kinh Vaico - Cau An Ha	12.060	1.2
Kinh Vaico - Cau An Ha (Affluent)	10.300	1.0

~~CONFIDENTIAL~~

Canal Name	Length (kilometers)	Minimum Depth (meters)
Kinh 28	14.040	1.5
Kinh Tong Doe Loc	47.900	1.2
Kinh Rach Chanh	23.350	2.1
Kinh Thi Doi - O Mon	27.400	1.5
Kinh Quan Lo - Canh Den	21.00	1.5
Kinh Ca Mau - Bac Lieu	65.100	1.5
Kinh Rach Soi - Bassac	58.920	2.0
Kinh Tri Ton - Bassac	26.260	2.0
Kinh 4 Bis	10.140	3.5
Kinh Thap Muoi	32.430	2.5
Kinh Song Trem - Canh Den	32.400	2.0
Kinh Tat Thap Muoi	12.400	2.5
Kinh Rach Chanh - Song My Tho	19.080	2.1
Kinh Bac Lieu - Quan Lo	43.600	1.5
Kinh Quan Lo-Nhu Gia	16.700	3.0
Kinh Bay Hap - Canh Hao	9.200	3.5
Kinh Cai Lon - Song Trem	40.350	3.0
Kinh Gia Rai - Canh Hao	18.030	Unknown
Kinh Rach Gia - Ha Tien	76.220	2.0
Kinh Tra Cu Thuong	11.500	- 1.0
Kinh Saintenoy	42.220	1.0
Kinh Ba The (Phia Nam)	40.100	2.0
Kinh Song Trem-Canh Den-Quan Lo	21.500	1.0
Kinh 4 Bis (Noi Doi)	16.450	1.0

~~CONFIDENTIAL~~

Canal Name	Length (kilometers)	Minimum Depth (meters)
Kinh Lagrange	45.520	1.0
Kinh Soi	8.000	1.5
Kinh Tri Ton (Phia Nam)	31.450	2.5
Kinh Chung Bau	30.100	2.0
Kinh Tac Van	9.400	6.0
Rach Ong Lon - Kinh Cay Kho	8.300	1.0
Kinh Song Ben Luc	19.280	Bottom Exposed
Kinh Vinh My - Phuoc Long	23.700	1.0
Kinh Sautenoy - Bassac	19.600	1.5
Kinh 12	31.900	1.0

DATE OF INFORMATION: March 1960

SOURCE: Reliable American
Engineering Firm